

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: *3436* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày *29* tháng *12* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 997/TTr-STNMT ngày 27/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phụ lục I kèm theo*).

Bãi bỏ 22 thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực đất đai (*thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 21, 23, 24, 25, Phần A*), 08 thủ tục hành chính cấp huyện trong lĩnh vực đất đai (*thủ tục hành chính số 01, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, Phần B*) được công bố tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *AW*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

Tungnt, QĐ/T12/2023

AW

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 3436 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	1.005398	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i> Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Không quy định	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;	Một cửa/ Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực 	<p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>		<p>(7) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(8) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Văn phòng đăng ký đất đai đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				ngoài có chức năng ngoại giao. + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.			
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	2.001938	Thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i>	Không quy định	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p>		<p>ngày 19/5/2014; (6) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				(nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.			
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1.004238	Thời hạn không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; không quá 03 ngày đối với trường hợp đăng ký, xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất. Thời gian này không tính thời	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i> Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái	- Phí xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/hồ sơ	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng</p>	<p>Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải</p>		<p>09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; (10) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023. (10). Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết</p>	<p>quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p>- Cơ quan phối hợp:</p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã.</p>			
4	<p>Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận</p>	1.004227	<p>Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư;</i></p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p>	<p>Một cửa/Một cửa liên thông</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	(đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận		quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định) - Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	<i>tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i> Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có). <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết	20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên	(5) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; (6) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (11) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (12) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người</p>		<p>ngày 16/10/2023.</p> <p>(13).Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p>- Cơ quan phối hợp:</p> <p>UBND cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc.</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
5	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	1.004221	<p>Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; (9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p>	<p>Một cửa/Một cửa liên thông</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn</p>	<p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện</p>	<p>phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n gày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung</p>	<p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			liên với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	<p>TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>Địa chỉ: Tổ 27 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	1.004203	Thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:	- Lệ phí đo đạc, chỉnh lý	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	Một cửa/ Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p>	<p>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p>	<p>theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Phí</p>	<p>15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư</p>	<p>liên thông</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm</p>	<p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai: Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh</p>	<p>thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND q uy định</p>	<p>106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	<p>ngành có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai: Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức</p>	<p>HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(14) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	1.004199	<p>Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày.</p> <p>Thời gian này</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>- Lệ phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (6) Thông tư số</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng</p>	<p>Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cán, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp</p>	<p>về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n gày 12/08/2021 của Hội đồng</p>	<p>24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(8) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021).</p> <p>(9) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(10) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải</p>	<p>xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. + Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/HĐND q</p> <p>uy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số</p>	<p>12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			quyết.	đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
8	Đính chính	1.004193	Thời hạn không	- Nơi tiếp nhận hồ sơ	Quyết	(1) Luật Đất đai năm	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	Giấy chứng nhận đã cấp		quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung	<p>và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức độ thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn</p>	<p>2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số</p>	liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>Địa chỉ: số 18, đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>02/2023/TT- BTNMT ngày 15/5/2023; (10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.				
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	1.011616	<p>Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái</p>	<p>- Lệ phí địa chính được quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục</p>	Nguyên.	<p>độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Địa chỉ: số 18, đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã,</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>Nguyên; (13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>			
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	2.000983	<p>Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường</p>	<p>- Lệ phí được quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng</p>	<p>Đội Cán, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n gày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân</p>	<p>106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (7) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; (10) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; (11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023. (12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh .</p> <p>Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường</p>	<p>tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND q</p> <p>uy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường</p>			
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài	1.002255	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có</i></p>	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		tính. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã	<i>vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số	(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; (10) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023. (11) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái	sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Địa chỉ: số 18 đường</p>	<p>43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí</p>	<p>Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi,</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			có kết quả giải quyết.	<p>Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định</p>	<p>bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
12	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	2.000976	<p>Thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người</p>	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND</p>	<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân</p>	<p>ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(11) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(12) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>Địa chỉ: Tổ 27 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp</p>	<p>tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND q</p> <p>uy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(14) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				(nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.			
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất	1.002273	Thời hạn không quá không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. <i>2. Đối với hộ gia đình,</i>	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	động sản không phải dự án phát triển nhà ở		<p>với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử</p>	<p><i>cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng</p>	<p>49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử</p>	<p>về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				dụng đất ở tại Việt Nam. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc.			
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm	1.002993	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (5) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (6) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	2014 mà bên chuyên quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định		<p>hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực</p>	<p>Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cán, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp</p>	<p>Nguyên</p> <p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-</p>	<p>03/4/2023;</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>			
15	Đăng ký biến động quyền	2.000889	Thời gian thực	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải	- Phí thẩm định	(1) Luật Đất đai năm 2013;	Một

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc		hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Thời gian thực hiện thủ tục đăng	quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại</i>	hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND n gày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND q uy định về phí và	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 02/2015/TT- BTMMT ngày 27/01/2015; (9) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT	cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		<p>ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử</p>	<p><i>Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p>	<p>lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế</p>	<p>ngày 30/6/2021;</p> <p>(11) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(12) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(14) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người</p>	<p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã,</p>	<p>độ thu, ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định mức thu, chế độ thu, lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định mức thu, chế độ thu, lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	cơ quan thuế, kho bạc.			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.				
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	1.001991	Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có</i>	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã</p>	<p><i>chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND</p>	<p>10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014HT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021).</p> <p>(10) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.</p>	<p>ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị</p>	<p>chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>- Cơ quan phối hợp: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p>	<p>quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn</p>	<p>phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					tỉnh Thái Nguyên.		
17	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để	2.000880	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; (6) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	<p>thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp</p>		<p>lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải</p>	<p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện</p>	<p>quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái</p>	<p>ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; (10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (11) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (12) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (13) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023. (14) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước</p>	<p>Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(15) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.			
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả	1.001134	Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có</i>	- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất		<p>của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn,</p>	<p><i>chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp</p>	<p>20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số</p>	<p>10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT- BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(10) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p>	<p>10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Phòng Tài nguyên và Môi trường	Nguyên.		
19	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	1.001045	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái</p>	<p>Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>	<p>Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cán, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND</p>	<p>Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/QĐ-ND ngày 29/11/2019 về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-</p>	<p>ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; (9) Thông tư số 09/2021/TT- BTNMT ngày 30/6/2021; (10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023. (12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Văn phòng đăng ký đất đai đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư Địa chỉ: phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên + Chi nhánh văn phòng</p>	<p>UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				đăng ký đất đai đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.			
20	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	1.011982	Thời hạn không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC:</p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND</p>	<p>ngày 19/5/2014 (7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 (9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; (10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; 10. Nghị quyết số 10/2021/NQ-</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.		ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
21	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ	1.001990	Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:	- Lệ phí địa chính theo quy định tại	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	Một cửa/Một cửa liên

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	cao, khu kinh tế		<p>hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p><i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở</i></p>	<p>Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016</p>	thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm</p>	<p><i>hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài</p>	<p>Nguyên; - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-</p>	<p>của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; (11) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế.	HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
22	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá	1.004206	Thời hạn không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: + Chi nhánh Văn phòng	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu		<p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các</p>	<p>đăng ký đất đai đặt tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan phối hợp</p>	<p>10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày</p>	<p>(nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>Nguyên. - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử</p>	<p>Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; (11) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			có kết quả giải quyết.		dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		
23	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	1.004217	Thời hạn không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất;	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính. - Hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (7) Thông tư số</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải</p>		<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân</p>	<p>09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(8) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(9) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(10) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên</p>	<p>tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-UBND q uy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-UBND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
1	1.002978	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p><i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải</p>	Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021). (8) Quyết định số	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn</p>	<p>quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>		<p>43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			liên với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.				
2	1.002335	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá</i>	- Phí do đặc, chính lý theo Quyết định số 2112/QĐ- UBND ngày	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	<i>nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý	(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; (9) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; (10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p>	<p>và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			có kết quả giải quyết.	Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.		(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
3	1.002314	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và	- Lệ phí được quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về chức thực hiện mức thu,	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		dụng đất lần đầu (cấp huyện)	<p>pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh</p>	<p>tra kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa</p>	<p>03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp</p>	bản tỉnh Thái Nguyên.	<p>Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				(nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường			
4	1.002291	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cấp huyện</p>	<p>theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng</p>	<p>trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ</p>	<p>(6) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(11) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã,</p>	<p>theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.		bàn tỉnh Thái Nguyên	
5	2.000379	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Thời hạn không quá không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (5) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (6) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; (7) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có</p>		<p>43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>(8) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021.</p> <p>(9). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p> <p>(10). Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính”</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; (11). Nghị quyết số 10/2021/NQ- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p>			
6	1.000755	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả	Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định	<p>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p>	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		<p>tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p>	<p>của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó</p>	<p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-</p>	<p>(5) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện</p>	<p>HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(11). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Phòng Tài nguyên và Môi trường			
7	1.003836	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ	Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:	- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	Một cửa/Một cửa liên

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		cao, khu kinh tế	<p>được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p><i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023;</p> <p>(10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh</p>	thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Tài nguyên và Môi trường; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p>	<p>Thái Nguyên về quy sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(11). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	+ Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế.			
8	1.003572	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa” (đồng loạt)	Thời hạn không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 (6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (7) Thông tư số	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải</p>	<p>Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023;</p> <p>(10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>11. Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	



PHỤ LỤC II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3436 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
4	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
	đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	
5	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
8	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		<i>ngày 16/10/2023</i>
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
12	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
17	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
19	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
20	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
21	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
22	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
2	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với	<i>Thông tư số</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
	đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp huyện)	14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
4	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cấp huyện	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
5	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
6	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
7	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
8	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa” (đồng loạt)	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023